

## BÀI 10. QUY TẮC OCTET

### Câu 1. Điền các từ, cụm từ còn thiếu vào chỗ trống trong các câu sau

- a) Electron hóa trị là các electron có khả năng tham gia tạo thành (1)..... Electron hóa trị các nguyên tố nhóm A nằm ở (2)....., trong nguyên tố nhóm B electron hóa trị có tại (3)..... và (4).....
- b) Trong quá trình hình thành liên kết hóa học, các nguyên tử có xu hướng (5)....., (6)..... và (7)..... để đạt được cấu hình bền vững như của khí hiếm với 8 electron ở lớp ngoài cùng như của helium
- c) Liên kết hóa học là sự (8)..... giữa các nguyên tử tạo thành (9)..... hay (10) ..... bền vững hơn.

### Câu 2. Kéo thả các ô bên dưới vào trong bảng sau cho phù hợp

	IA	IIA	IIIA	IVA	VA	VIA	VIIA	VIIIA
Số electron hóa trị								
Biểu diễn nguyên tử với electron hóa trị								

1	3	5	7	8	6	4	2	
H ·	Li ·	·N·	·S·	·F·	·Ar·	·B·	·P·	Na ·
Be ·	He ·	·Ne·	·Cl·	·O·	·C·	·Al·	·Si·	Mg ·

**Câu 3.** Hãy dự đoán xu hướng nhường, nhận electron của mỗi nguyên tử trong từng cặp nguyên tử sau: Li(Z=3) và F(Z=9); Mg(Z=12) và P(Z=15); K(Z=19) và O(Z=8) bằng cách kéo thả vào bảng sau

Nguyên tố	Cấu hình electron	Xu hướng	Khí hiếm
Li (Z = 3)			He   Ne
O (Z = 8)			
F (Z = 9)			Ne   Ne
Mg (Z = 12)			
P (Z = 15)			
K (Z = 19)			Ar   Ar

[He]2s <sup>1</sup>	[Ne]3s <sup>2</sup>	[He]2s <sup>2</sup> 2p <sup>5</sup>	Nhận 3 electron	Nhận 1 electron	Nhận 2 electron
[He]2s <sup>2</sup> 2p <sup>4</sup>	[Ne]3s <sup>2</sup> 2p <sup>3</sup>	[Ar]4s <sup>1</sup>	Nhường 2 electron	Nhường 1 electron	Nhường 1 electron